TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2022/QĐST-DS	*Củ Chi, ngày 23 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Duy Trung.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lụa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc "Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 71/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 71A/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Liêu Thị L, sinh năm: 1962 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 132/2 Tỉnh lộ A, tổ 5, ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Bùi Tiến Tâm, sinh năm 1956 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 230/19 Tỉnh lộ A, tổ 5, ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đề ngày 10/12/2020 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Liêu Thị L trình bày: Bà là vợ của ông Bùi Tiến T, có đăng ký kết hôn hợp pháp vào năm 1983, cả hai cùng cư trú tại ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào năm 2001, do làm ăn thất bại, nợ nần nên bà đã bỏ địa phương đi, không liên lạc với gia đình. Năm 2003, chồng bà là ông Bùi Tiến T đã làm thủ tục tuyên bố bà mất tích và ly hôn với bà theo Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nay, bà đã trở về địa chỉ ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống nên bà đề nghị hủy bỏ việc tuyên bố bà mất tích. Ngoài ra, do bà đang điều trị bệnh tại bệnh viện nên đề nghị được giải quyết vắng mặt.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/3/2021, ông Bùi Tiến T trình bày: Ông và bà Liêu Thị L chung sống với nhau và đăng ký kết hôn từ năm 1983, đến năm 2001 bà L đã gây ra một số nợ nên bỏ nhà đi. Ông đã nộp đơn yêu cầu tuyên bố mất tích và ly hôn đối với bà L, yêu cầu của ông được chấp nhận theo Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày bà L mất tích đến nay đã 21 năm, ông không gặp lại bà L, nhưng ông có biết việc bà L đã trở về địa phương sinh sống tại ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông đồng ý với yêu cầu của bà L là hủy bỏ quyết định tuyên bố bà L mất tích để bà L có thể thực hiện quyền công dân một cách đầy đủ. Ngoài ra, do bận công việc làm ăn nên ông đề nghị được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc.

Tại phiên họp, người yêu cầu bà Liêu Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Tiến T có đơn xin vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị: Từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và đương sự đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục pháp luật tố tụng dân sự, tuy nhiên Tòa án đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu của đương sự cần rút kinh nghiệm; về nội dung đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Liêu Thị L về việc hủy quyết định tuyên bố bà L mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Bà Liêu Thị L có đơn yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà trong Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên quan hệ pháp luật của vụ việc là "Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét người yêu cầu là bà Liêu Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Tiến T có đơn xin vắng mặt, xét việc vắng mặt của bà L, ông T không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ việc và yêu cầu của đương sự:

Bà Liêu Thị L và ông Bùi Tiến T tự nguyện sống chung với nhau, đăng ký kết hôn năm 1983. Sau khi kết hôn, cả hai cùng chung sống tại ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống đến năm 2001, Bà L đã làm

ăn thất bại, nợ nần nên bỏ nhà đi không rõ đi đâu, ông T đã làm đơn yêu cầu tuyên bố bà L mất tích và yêu cầu ly hôn với bà L. Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 tuyên bố bà L mất tích và chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông T.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố mất tích, năm 2004 bà L đã trở về địa phương sinh sống cho đến nay, việc bà L trở về địa phương được ông Bùi Tiến T, là người đã yêu cầu tuyên bố bà L mất tích, thừa nhận. Đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Như vậy, bà Liêu Thị L là người bị Tòa án tuyên bố mất tích trở về có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích theo quy định của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Khoản 1 Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"Khi người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Tòa qán ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với người đó"*.

Do đó, việc bà Liêu Thị L yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với bà là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Từ những cơ sở nêu trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà L hủy bỏ quyết định tuyên bố bà Liêu Thị L mất tích trong Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích theo quy định của Bộ luật dân sự, bà L không có yêu cầu gì nên Tòa án không xét.

Ngoài ra, căn cứ vào khoản 3 Điều 70 Bộ luật dân sự năm 2015 thì "*Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích đã được ly hôn thì dù người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống, quyết định cho ly hôn vẫn có hiệu lực pháp luật"*.

Do đó, quyết định chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Bùi Tiến T đối với bà Liêu Thị L trong Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn có hiệu lực pháp luật.

Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp; như nhận định nêu trên, xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Bà Liêu Thị L sinh ngày 01/01/1962, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí giải quyết việc dân sự nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, khoản 3 Điều 367, 370, 371, 372, 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Liêu Thị L:

Tuyên bố: Hủy bỏ phần quyết định tuyên bố bà Liêu Thị L mất tích trong Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định cho ly hôn của ông Bùi Tiến T đối với bà Liêu Thị L trong Bản án số 03/DS-ST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà L được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Hoàn lại số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng cho bà L theo Biên lai thu tiền số 0085453 ngày 07/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị quyết định: Bà Liêu Thị L, ông Bùi Tiến T được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND. H.CC;
- Chi cục THADS. H.CC;
- UBND xã N, h. P;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Duy Trung